

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 93/2018/DS-ST

Ngày: 17-4-2018

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Nhân

Ông Nguyễn Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Duy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2018/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2018/QĐST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hồ Thị T

Địa chỉ: Số 48, đường Đỗ Chiểu, khu vực 1, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang (Có mặt).

- Bị đơn: Bà Đặng Kim H

Địa chỉ: Đường Lê Văn Tám, khu vực 1, phường V, thành phố Vị Thanh,

tỉnh Hậu Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện gửi Tòa án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn Hồ Thị T trình bày:

Vào ngày 28/5/2016 bà T có cho bà Đặng Kim H vay số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất 5%/tháng, hai bên có làm biên nhận nợ. Tuy nhiên, sau khi nhận tiền bà H không trả lãi và vốn cho bà T. Nay bà T khởi kiện yêu cầu bà H phải trả cho bà T số tiền gốc 100.000.000 đồng và lãi suất chậm trả là 95.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên thay đổi yêu cầu khởi kiện: Yêu cầu bị đơn trả nợ gốc 100.000.000 đồng và lãi suất chậm trả theo quy định của pháp luật.

Bị đơn Đặng Kim H vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh tại phiên tòa phát biểu: việc thu thập chứng cứ từ khi thụ lý vụ án của Thẩm phán, mở và điều khiển phiên tòa của Hội đồng xét xử tại phiên tòa là tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ lúc thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng pháp luật, riêng bị đơn vắng mặt thể hiện việc vi phạm pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 471, 476 Bộ luật dân sự 2005, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Án phí dân sự bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện và các chứng cứ trong hồ sơ vụ án cho thấy giữa nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về hợp đồng vay tài sản. Tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh theo quy định tại Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn Đặng Kim H nhưng bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai và không có lý do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử

vắng mặt bị đơn Đặng Kim H.

[2] Việc xác lập hợp đồng vay giữa các đương sự: Ngày 28/5/2016 bà Hồ Thị T có cho bà Đặng Kim H vay số tiền là 100.000.000 đồng, lãi suất 5%/tháng, hai bên có làm biên nhận. Xét thấy, biên nhận có chữ ký của bị đơn, bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án trong suốt quá trình giải quyết vụ án và cũng không cung cấp văn bản, chứng cứ thể hiện sự phản bác đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cho nên, Hội đồng xét xử xác định việc cho vay tiền của nguyên đơn đối với bị đơn là có thật và việc cho vay tiền giữa nguyên đơn và bị đơn là việc giao kết hợp đồng vay tài sản không có thời hạn và có lãi suất. Vì vậy các bên phải có nghĩa vụ thực hiện hợp đồng đã giao kết.

[3] Nội dung thỏa thuận, quá trình các bên thực hiện hợp đồng và trách nhiệm trả nợ vay: Trong biên nhận đã thể hiện rõ việc bà H đã nhận của bà T số tiền 100.000.000 đồng và lãi suất là 5%/tháng. Nguyên đơn cho rằng kể từ khi nhận tiền cho đến nay bị đơn chưa trả tiền gốc và lãi cho nguyên đơn. Căn cứ vào thỏa thuận của các bên, có thể thấy rằng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với nguyên đơn và việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn có trách nhiệm trả nợ là có căn cứ vì vậy bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền đã vay.

Về lãi suất: Nguyên đơn và bị đơn đã thỏa thuận lãi suất là 5%/tháng, mức lãi suất này vượt quá quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử điều chỉnh lại là 1.125%/tháng tính từ ngày 28/5/2016 đến ngày 02/01/2018 với số tiền lãi là 21.562.500 đồng và lãi suất 0.75%/tháng tính từ ngày 02/01/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm với số tiền lãi là 2.625.000 đồng. Tổng số tiền lãi là 24.187.500 đồng.

[4] Từ những phân tích đánh giá như nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền 124.187.500 đồng, trong đó tiền vốn gốc là 100.000.000 đồng và lãi 24.187.500 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm buộc bà Đặng Kim H phải chịu toàn bộ theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các Điều 26, 35, 39, Điều 147 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 471; 476; 477 Bộ luật dân sự 2005. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà HỒ Thị T.

2. Buộc bà Đặng Kim H có trách nhiệm trả cho bà HỒ Thị T tổng số tiền là 124.187.500 đồng (Một trăm hai mươi bốn triệu một trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.”

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc bà Đặng Kim H phải nộp là: 6.209.000 đồng (Sáu triệu hai trăm lẻ chín nghìn đồng).

- Bà HỒ Thị T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.875.000 đồng (Bốn triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0012698 ngày 02/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Vị Thanh;
- THADS TP Vị Thanh;
- Đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- Lưu HS, VT.

Huỳnh Thị Trinh